

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH THÀNH
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 40/2019/HS-ST

Ngày: 28 - 8 - 2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đào Anh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Phương

2. Ông Quách Hà Vĩnh

Thư ký phiên toà: Ông Bùi Văn Hải - Thư ký Toà án, Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 28/8/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 29/2019/TLST-HS, ngày 20/6/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2019/QĐXXST-HS, ngày 16/8/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Ninh Văn H; sinh năm: 1987; tại: Xã Đông Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn 7, xã Đông Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ninh Tiến D (Đã chết); con bà: Vũ Thị V; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Năm 2013, bị Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình xử phạt 07 năm tù về tội Cướp tài sản, đặc xá ngày 31/8/2015, tính đến ngày phạm tội (Ngày 09/02/2019) bị cáo đã được xóa án tích; bị tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 09/02/2019 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng:

* ***Bị hại:*** Anh Quách Công H2; sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn Cầu Rồng, xã Thành Thọ, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa; có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Quách Thị B; sinh năm 1964; nơi cư trú: Thôn Mặc Hèo, xã Thành Minh, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa; có mặt tại phiên tòa.

- Anh Ninh Văn H3; sinh năm 1987; nơi cư trú: thôn 7, xã Đông Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình; có mặt tại phiên tòa.

** Những người làm chứng:*

- Anh Ksor Yô H1; sinh năm 2000; nơi cư trú: Thôn Nghĩa Đụng, xã Hà Long, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa; có mặt tại phiên tòa.

- Anh Bùi Minh X; sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn Tân Sơn, xã Thạch Sơn, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt tại phiên tòa.

- Chị Quách Thị Th; sinh năm 1996; nơi cư trú: Thôn Mặc Hèo, xã Thành Minh, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 09/02/2019, Quách Công H cùng Ksor Yô H1 đến nhà chị Quách Thị Th ở thôn Mặc Hèo, xã Thành Minh chơi. Tại đây, H, H1 cùng ăn cơm, uống rượu với gia đình chị Th trong đó có Ninh Văn H (là bạn của Th), Bùi Minh X (là anh rể của Th). Đến 12 giờ cùng ngày thì ăn cơm uống rượu xong, Ksor Yô H1 ra ngoài sân nhà chị Th ngồi, còn H2 xảy ra mâu thuẫn, lời qua tiếng lại với H. Khoảng 12 giờ 45 phút, tại trước cửa phòng ngủ của chị Th, H2 dùng 01 gậy kim loại (dạng gậy rút ba khúc) đập 02 cái vào vai và tay H. Bực tức vì bị H2 đánh, H chạy sang gian bếp của nhà chị Th lấy 02 con dao, tay trái cầm 01 con dao bài dài 39cm, có lưỡi kim loại màu đen dài 26,5cm, được nối với phần cán gỗ dài 12,5cm; tay phải cầm 01 con dao dạng dao rựa (dao cái) có lưỡi bằng kim loại màu đen dài 38,5cm, nối với phần cán gỗ dài 15cm. H dùng dao bên tay phải chém một nhát từ trên xuống về phía người H2 thì H2 giơ tay trái lên đỡ nên nhát dao chém trúng vào 1/3 dưới mặt sau cẳng tay trái, H2 bỏ chạy ra phía ngoài hè thì H tiếp tục dùng dao bên tay phải chém về phía H2, H2 giơ tay trái lên đỡ nên trúng vào các ngón tay trái số I, IV và ngón của H2. Thấy ồn ào, Ksor Yô H1 chạy vào nhà xem thì nhìn thấy H đang cầm dao nên bỏ chạy và bị ngã ở sân, H đuổi theo dùng dao ở tay phải chém Ksor Yô H1 một nhát vào vùng lưng. Cùng lúc này, H nhìn thấy X và H2 đang xô sát, X dùng đoạn ống nước đập một cái vào người H2. Thấy vậy, H lao tới thì H2 bỏ chạy, H đuổi theo đến đoạn gần bể nước của vườn nhà chị Th thì đuổi kịp và dùng dao trên tay phải chém một nhát từ trên xuống trúng vào vùng lưng của H2 thì H2 bỏ chạy và được mọi người đưa đi cấp cứu và điều trị tại cơ sở y tế, còn Ksor Yô H1 bỏ chạy về nhà và đi điều trị tại

bệnh viện đa khoa Hợp Lực, Thanh Hóa. Đến 18 giờ 30 cùng ngày, Ninh Văn H đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Thạch Thành đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể ngày 09/02/2019 đối với Quách Công H2 gồm các vết thương như sau: 01 vết thương vùng lưng bên trái, vết thương đã được khâu sơ cứu không xác định được kích thước; 01 vết thương ở cẳng tay bên trái vết thương đã khâu sơ cứu; 01 vết thương ở ngón 1 và ngón 4 tay trái đã được sơ cứu; 01 vết thương vùng ngực bên trái đã được sơ cứu.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể ngày 11/02/2019 đối với Ksor Yô H1 vết thương như sau: 01 vết thương vùng lưng đã được sơ cứu điều trị. Vết thương đã được băng bó nên không xác định được tình trạng vết thương.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 72/2019/TTPY ngày 14/02/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Thanh Hóa, kết luận các vết thương của Quách Công H2 gồm:

- Chấn thương, vết thương 1/3 dưới mặt sau cẳng tay trái làm gãy 1/3 dưới hai xương cẳng tay trái ngang mức vết thương phần mềm: 11% (Thông tư 20/2014/TT-BYT; Bảng 1; chương 8; mục II; 5.2).

- Chấn thương, vết thương vùng 1/3 dưới mặt sau cẳng tay trái; đã được điều trị; hiện tại còn di chứng tổn thương nhánh thần kinh trụ bàn tay trái: 11% (Thông tư 20/2014/TT-BYT; Bảng 1; chương 2; mục VII; 3.17).

- Vết thương vùng 1/3 dưới cẳng tay trái làm đứt các gân đuôi ngón II-V bàn tay trái; đã được phẫu thuật nối gân; hiện tại vận động khớp cổ tay trái ảnh hưởng hạn chế mức độ nhiều: 10% (Thông tư 20/2014/TT-BYT; Bảng 1; chương 8; mục III; 5.2).

- Các sẹo vết thương phần mềm vùng lưng bên trái ngang mức các khoang liên sườn từ 5 đến 10 cung sau, vùng 1/2 dưới mặt sau cẳng tay trái, vùng đốt 1-2 ngón I bàn tay trái, vùng đốt 2 ngón IV bàn tay trái, vùng ngực trái sát hố nách trái; số lượng sẹo nhiều, kích thước nhỏ đến lớn: 10% (Thông tư 20/2014/TT-BYT; Bảng 1; chương 9; mục I; 3).

Hiện tại tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên theo phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Quách Công H2 là 36%.

Quá trình điều tra xác định, Ninh Văn H đã có hành vi dùng dao chém gây thương tích cho Ksor Yô H1. Cơ quan điều tra đã quyết định trưng cầu giám định để xác định tổn hại sức khỏe đối với H1, tuy nhiên Ksor Yô H1 đã từ chối giám định, không chấp hành Quyết định dẫn giải nên Cơ quan điều tra không xác định được hậu quả thương tích làm căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Ninh Văn H về thương tích đã gây ra cho Ksor Yô H1.

Tại bản cáo trạng số 32/CTr-VKS-TA, ngày 19/6/2019, Viện kiểm sát nhân dân (Sau đây viết tắt là VKSND) huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Ninh Văn H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự (Sau đây viết tắt là BLHS).

Tại phiên toà, đại diện VKSND giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo mức án tù 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù. Bị cáo được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam trước đó vào thời gian chấp hành hình phạt.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường cho bị hại Quách Công H2 số tiền 16.500.000 đồng; bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiếp số tiền 22.200.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại, đại diện VKSND đề nghị Hội đồng xét xử (Sau đây viết tắt là HĐXX) chấp nhận sự thỏa thuận của bị cáo và người bị hại

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (Sau đây viết tắt là BLTTHS), tịch thu tiêu hủy 01 con dao dạng dao rựa (dao cái) có lưỡi kim loại màu đen dài 38,5cm phần rộng nhất 06cm hẹp nhất 03cm, nối với phần cán gỗ dài 15cm, được quấn dây cao su màu đen, dao cũ đã qua sử dụng; 01 con dao bìa dài 39cm, có lưỡi kim loại màu đen dài 26,5cm phần rộng nhất 6,7cm hẹp nhất 2,5cm; nối với phần cán gỗ dài 12,5cm, dao cũ đã qua sử dụng; 01 gậy tuýp kim loại dạng rút ba khúc có vỏ ngoài màu đen, chiều dài ở trạng thái không rút là 15cm, gậy cũ. Đối với đoạn ống nước, theo lời khai của Quách Công H2 thì Bùi Minh X2 đã dùng đoạn ống nước đập H2, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không có kết quả nên đại diện VKSND đề nghị không xem xét.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HĐXX

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về tội danh và tình tiết định khung:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và những người làm chứng, phù hợp với kết luận giám định, với thương tích trên cơ thể người bị hại, phù hợp với các tài liệu khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận vào hồi 12 giờ 45 phút, ngày 09/02/2019, tại gia đình chị Quách Thị Th, bị cáo đã có hành vi dùng dao sắc nhọn là hung khí nguy

hiểm gây thương tích cho anh Quách Công H2, làm anh H2 bị tổn thương cơ thể 36%. Hành vi của bị cáo đã phạm vào điểm c khoản 3 Điều 134 BLHS. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an, xã hội trên địa bàn. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, song do thói hung hãn coi thường sức khỏe của người khác và coi thường pháp luật nên vẫn cố tình phạm tội. Năm 2013, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình xử phạt 07 năm tù về tội Cướp tài sản, được đặc xá ngày 31/8/2015, bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần lên cho bị cáo một mức án nghiêm khắc và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới đủ sức răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng. Có 04 tình tiết giảm nhẹ như sau: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho người bị hại, đây là 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Sau khi phạm tội bị cáo đầu thú; quá trình điều tra và tại phiên tòa người bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là 02 tình tiết giảm nhẹ được chấp nhận theo khoản 2 Điều 51 BLHS.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường các khoản: Tiền thuốc, viện phí 2.500.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần bằng 04 tháng lương tối thiểu là 5.200.000 đồng; tiền công lao động bị mất do thương tích 04 tháng là 20.000.000 đồng; tiền bồi dưỡng sức khỏe 8.000.000 đồng; tiền công người chăm sóc là 3.000.000 đồng; tổng cộng 38.700.000 đồng. Quá trình điều tra, gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 16.500.000 đồng, bị hại yêu cầu bị cáo còn phải bồi thường 22.200.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại nên chấp nhận sự thỏa thuận này.

[4] Về số tiền 16.500.000 đồng anh Ninh Văn H3 (là anh trai của bị cáo) đã đại diện gia đình bị cáo bồi thường cho người bị hại, tại phiên tòa anh H3 không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền này nên không xem xét.

[5] Về vật chứng vụ án: 01 con dao dạng dao rựa (dao cái) có lưỡi kim loại màu đen dài 38,5cm phần rộng nhất 06cm hẹp nhất 03cm, nối với phần cán gỗ dài 15cm, được quấn dây cao su màu đen, dao cũ đã qua sử dụng; 01 con dao bài dài 39cm, có lưỡi kim loại màu đen dài 26,5cm phần rộng nhất 6,7cm hẹp nhất 2,5cm; nối với phần cán gỗ dài 12,5cm, dao cũ đã qua sử dụng là tài sản của gia đình bà Quách Thị B bị bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội. Do các tài sản trên đã cũ, không có giá trị nên bà B không yêu cầu nhận lại; 01 gậy tuýp kim loại dạng rút ba khúc có vỏ ngoài màu đen, chiều dài ở trạng thái không rút là 15cm,

gậy cũ là của bị hại đã dùng để đánh bị cáo. Xét thấy, đây là những công cụ dùng vào việc phạm tội nghĩ cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với Quách Công H2 dùng gậy kim loại (dạng gậy rút ba khúc) đập vào người H, tuy nhiên vết thương chỉ bầm tím không ảnh hưởng đến sức khỏe nên H không yêu cầu xử lý. Đối với Bùi Minh X, theo lời khai của Quách Công H2 quá trình xảy ra vụ việc thì X có dùng đoạn ống nước đập vào người H2, tuy nhiên không gây ra thương tích gì, H2 không yêu cầu xử lý nên Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với những người này là đúng quy định.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS;

Tuyên bố: Bị cáo Ninh Văn H phạm tội Cố ý gây thương tích.

Xử phạt: Ninh Văn H 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (Ngày 09/02/2019).

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 BLHS; các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự (Sau đây viết tắt là BLDS). Buộc bị cáo Ninh Văn H phải bồi thường cho anh Quách Công H2 số tiền 22.200.000đ (Hai mươi hai triệu hai trăm nghìn đồng).

Khoản tiền bồi thường thiệt hại về sức khỏe được thi hành ngay, mặc dù bản án có thể bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Kể từ khi anh Quách Công H2 có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Ninh Văn H chưa thi hành án khoản tiền bồi thường thiệt hại, thì hàng tháng bị cáo H phải chịu thêm khoản tiền lãi quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 BLDS trên số tiền phải thi hành án, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy 01 con dao dạng dao rựa (dao cái) có lưỡi kim loại màu đen dài 38,5cm phần rộng nhất 06cm hẹp nhất 03cm, nối với phần cán gỗ dài 15cm, được quấn dây cao su màu đen, dao cũ đã qua sử dụng; 01 con dao bài dài 39cm, có lưỡi kim loại màu đen dài 26,5cm phần rộng nhất 6,7cm hẹp nhất 2,5cm; nối với phần cán gỗ dài 12,5cm, dao cũ đã qua sử dụng; 01 gậy tuýp kim loại dạng rút ba khúc có vỏ ngoài màu đen, chiều dài ở trạng thái không rút là 15cm, gậy cũ. (Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thạch Thành và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thành ngày 20/6/2019).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS. Điều 6; Điều 21; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, bị cáo Ninh Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.110.000 đ (Một triệu một trăm mười nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về phần trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND huyện Thạch Thành;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Thạch Thành;
- Đội THAHS công an Thạch Thành;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đào Anh Đức

